TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢICHÂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:93/2023/HSST
Ngày: 22 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

2. Ông **Lê Phú Cường**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Kim Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Hải Châu – 344A Lê Thanh Nghị, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 19.7.2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên**: Nguyễn Cao T** - sinh ngày 01 tháng 01 năm 2003 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 14, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk. Số CCCD: 066203002207 cấp ngày 09 tháng 4 năm 2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên. Con ông: Nguyễn Bá H (chết) và bà Huỳnh Thị L (sinh năm: 1972, còn sống). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông**Võ Thái P** – sinh năm 2003 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ dân phố số 6, thị trấn P, huyện K, Đắk Lắk.

Trú tại: đường H, phường P, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Công T – sinh năm 2000. (có mặt)

Nơi thường trú: Tổ 70, phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Hộ kinh doanh V C;

Địa chỉ: đường P, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng;

Đại diện hộ kinh doanh: Ông Nguyễn Lê Triều V, địa chỉ: đường N, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Cao T ở chung phòng trọ với ông Võ Thái P tại nhà số đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian ở chung, T biết được mật khẩu điện thoại di động hiệu Iphone XS của ông P nên nảy sinh ý định trộm điện thoại bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 23/4/2023, T dùng mạng xã hội Facebook nhắn tin hỏi cửa hàng điện thoại V-C về việc muốn bán điện thoại Iphone XS.

Khoảng 15h00’ ngày 24/4/2023, lợi dụng lúc ông P đang ngủ say, để điện thoại trên đầu giường, T lấy trộm điện thoại của ông P, đi bộ đến cửa hàng điện thoại V-C tại địa chỉ: dường P, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng do ông Nguyễn Lê Triều V làm chủ. T bán điện thoại di động nêu trên cho anh Nguyễn Công T là nhân viên cửa hàng với giá 3.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

***** *Tang vật thu giữ***:**

- Ông Nguyễn Công T giao nộp:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 256GB, số EMEI: 357226095148953 đã mua của Nguyễn Cao T;

+ 01 Sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có của số tài khoản 9299997777777 đứng tên Nguyễn Công T tại Ngân hàng TMCP Q, ghi nhận việc T đã chuyển số tiền 3.000.000 đồng trả tiền mua điện thoại cho Nguyễn Cao T vào ngày 24/4/2023;

+ 07 trang tài liệu A4 - là ảnh chụp nội dung tin nhắn trao đổi mua bán điện thoại Iphone XS giữa 02 tài khoản Facebook: cửa hàng V-c và Nguyễn Cao T;

- Ông Võ Thái P giao nộp: 01 phiếu bảo hành của điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 256GB, số EMEI: 357226095148953 có tên khách hàng là Võ Thái P;

- Nguyễn Cao T giao nộp 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả;

- Ông Nguyễn Lê Triều V giao nộp: 01 USB hiệu Kingston bên trong có chứa đoạn 03 đoạn dữ liệu điện tử, ghi nhận hình ảnh Nguyễn Cao T bán 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS tại cửa hàng điện thoại V-C vào ngày 24/4/2023.

Kết luận giám định tài sản số 67/KL-HĐĐGTS ngày 13.5.2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết

luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS, số EMEI: 357226095148953 nêu trên có trị giá 5.180.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSHC ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Cao T về tội *"Trộm cắp tài sản "* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T từ 06 tháng đến 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét. Nguyễn Công T yêu cầu T bồi thường số tiền đã mua điện thoại là 3.000.000đ, xét thấy đây là yêu cầu chính đáng, có cơ sở nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Cao T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15h00’ ngày 24/4/2023, tại phòng trọ đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Cao T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS của anh Võ Thái P. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.180.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng số 72/CT-VKSHC ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội này của bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Cao T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền có được do bán điện thoại. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt chấp hành hình phạt tù mà áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe cũng như tạo điều kiện để bị cáo tiếp tục lao động, giúp đỡ gia đình.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử thấy rằng các vật chứng thu giữ trong vụ án như nêu trên đã đươc Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng đúng với quy định tại khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các vật chứng là 07 trang tài liệu A4 - là ảnh chụp nội dung tin nhắn trao đổi mua bán điện thoại Iphone XS giữa 02 tài khoản Facebook: cửa hàng V-c và Nguyễn Cao T; 01 Sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có của số tài khoản 9299997777777 đứng tên Nguyễn Công T tại Ngân hàng TMCP Q, ghi nhận việc T đã chuyển số tiền 3.000.000 đồng trả tiền mua điện thoại cho Nguyễn Cao T vào ngày 24/4/2023; 01 phiếu bảo hành của điện thoại di động hiệu Iphone XS, màu trắng, dung lượng 256GB, số EMEI: 357226095148953 có tên khách hàng là Võ Thái P; 01 USB hiệu Kingston bên trong có chứa đoạn 03 đoạn dữ liệu điện tử, ghi nhận hình ảnh Nguyễn Cao T bán 01 điện thoại di động hiệu tại cửa hàng điện thoại V-C vào ngày 24/4/2023 cần được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

* Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Công T – nhân viên cửa hàng điện thoại V-C và ông Nguyễn Lê Triều V - chủ Cửa hàng điện thoại V-C đã mua điện thoại do Nguyễn Cao T bán nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là có cơ sở. Riêng đối với yêu cầu của Nguyễn Công T về việc yêu cầu T trả lại số tiền là 3.000.000đ, xét thấy đây là số tiền T đã bỏ ra để mua điện thoại từ T, khi mua T không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, số tiền này T đã tự nguyện giao nộp lại để khắc phục hậu quả, nên HĐXX quyết định trả lại số tiền 3.000.000đ cho Nguyễn Công T.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao T phạm tội " *Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao T 09 (chín) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú là UBND thị trấn E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho ông Nguyễn Công T số tiền 3.000.000đ *(ba triệu đồng)* do Nguyễn Cao T giao nộp, số tiền này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật ngày 19 tháng 7 năm 2023.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Cao T phải chịu là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Công T) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (Hộ kinh doanh V C) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án TP Đà Nẵng.
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- PHSNV CA quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận Hải Châu;
- UBND thị trấn Ea Drăng ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đặng Công Tâm	**Huỳnh Thanh Trà**	**Phạm khắc Tường**